UBND TỈNH LONG AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2960 /TB-SGDĐT

Long An, ngày 03tháng 11 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc cấp pano tuyên truyền thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập năm 2021

Nhằm mục đích tuyên truyền thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) và Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Long An hướng tới duy trì bền vững, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) cung cấp Pano tuyên truyền thực hiện công tác PCGD, XMC và Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" năm 2021 cho UBND xã, phường, thị trấn của các huyện, thị xã, thành phố (theo danh sách đính kèm), Sở GD&ĐT yêu cầu Trưởng phòng GD&ĐT thực hiện một số việc cụ thể như sau:

1. Cử đại diện Phòng GD&ĐT tiếp nhận pano tuyên truyền thực hiện công tác PCGD, XMC và Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030". Thời gian cấp pano dự kiến khoảng giữa tháng 11/2021 (từ ngày 10/11/2021). Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) giao pano tại địa điểm Phòng GD&ĐT.

Quy cách Pano: - Kích thước 1,0m x 0,6m/1 tấm; khung sắt, nẹp nhôm, nền tôn, nền xanh và chữ decal trắng. Nội dung Pano (*đính kèm ma - két*):

- "Gia đình có trách nhiệm tạo điều kiện cho các thành viên của gia đình trong độ tuổi quy định được học tập để đạt trình độ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ".

- "Mọi công dân có trách nhiệm và quyền lợi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời".

2. Cấp Pano tuyên truyền năm 2021 cho UBND xã, phường, thị trấn và **đảm bảo treo đúng địa điểm quy định**. Một xã, phường, thị trấn 02 pano (01 loại pano/01 đơn vị , *đính kèm danh sách*).

Sở GD&ĐT đề nghị Trưởng phòng GD&ĐT triển khai thực hiện./.

Nơi nhận
- UBND tỉnh (b/c);
- UBND các huyện, TX, TP (p/h);
- GĐ, các PGĐ;
- Các phòng Sở;
- P.GD&ĐT các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, P.GDTrH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH LONG AN

Phan Thị Dạ Thảo

BẢNG PHÂN PHỐI

Pano tuyên truyền thực hiện công tác PCGD, XMC và Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" năm 2021

(Kèm theo Thông báo số 2960/TB-SGDĐT ngày 03 /11/2021 của Sở GD&ĐT)

Huyện, TX, TP	Số TT	Tên UBND xã, phường, thị trấn	Địa chỉ
Thành phố Tân An	01	Phường 1	Số: 81- Thủ khoa Huân
	02	Phường 2	Số: 1 – Hồ Văn Long
	03	Phường 3	Số: 471 – Nguyễn Đình Chiểu
	04	Phường 4	Quốc Lộ 1
	05	Phường 5	Nguyễn Văn Tiếp
	06	Phường 6	QL 62 ấp Xuân Hòa 2
	07	Phường 7	Số: 349-Châu Thị Kim
	08	Phường Tân Khánh	Nguyễn Cữu Vân
	09	Phường Khánh Hậu	Số: 337- Nguyễn Huỳnh Đức
	10	Xã An Vĩnh Ngãi	Châu Thị Kim
	11	Xã Bình Tâm	Nguyễn Thông
	12	Xã Nhơn Thanh Trung	Ấp Bình Trung
	13	Xã Lợi Bình Nhơn	ấp Cầu Tre Quốc lộ 62
	14	Xã Hướng Thọ Phú	Ấp 3 xã Hướng Thọ Phú
Huyện Châu Thành	15	Thị trấn Tầm Vu	Đường Phan Văn Đạt, Khu phố 3, thị trấn Tầm Vu
	16	Xã Hiệp Thạnh	Ấp 8 xã Hiệp Thạnh
	17	Xã Phước Tân Hưng	Ấp 8, Xã Phước Tân Hưng
	18	Xã An Lục Long	Ấp Lộ Đá xã An Lục Long
	19	Xã Bình Quới	Ấp Kỳ Châu, xã Bình Quới
	20	Xã Hòa Phú	Ấp 2 xã Hòa Phú
	21	Xã Thanh Phú Long	Ấp Thanh Tân, xã Thanh Phú Long
	22	Xã Long Trì	Ấp Long Thành, xã Long Trì
	23	Xã Thanh Vĩnh Đông	Ấp Xuân Hòa 1, xã Thanh Vĩnh Đông
	24	Xã Dương Xuân Hội	Ấp Mỹ Xuân, xã Dương Xuân Hội
	25	Xã Phú Ngãi Trị	Ấp Phú Xuân 1, xã Phú Ngãi Trị
	26	Xã Thuận Mỹ	Ấp Bình Trị 1, xã Thuận Mỹ
	27	Xã Vĩnh Công	Ấp 8 – xã Vĩnh Công
Huyện Tân Trụ	28	Xã Tân Bình	Ấp Bình Tây, xã Tân Bình
	29	Xã Bình Lãng	Ấp Bình Hòa, xã Bình Lãng
	30	Thị trấn Tân trụ	Khu phố Tân Bình, thị trấn Tân Trụ
	31	Xã Tân Phước Tây	Ấp 2, xã Tân Phước Tây
	32	Xã Đức Tân	Ấp Bình Lợi, xã Đức Tân

Huyện, TX, TP	Số TT	Tên UBND xã, phường, thị trấn	Địa chỉ
Huyện Tân Trụ	33	Xã Nhựt Ninh	Ấp Nhựt Hoà, Xã Nhựt Ninh An
	34	Xã Quê Mỹ Thạnh	Ấp 2, xã Quê Mỹ Thạnh
	35	Xã Bình Trinh Đông	Ấp Bình Hòa, xã Bình Trinh Đông
	36	Xã Bình Tịnh	Ấp Bình Điện, xã Bình Tịnh
	37	Xã Tân Bình	Ấp Bình Tây, xã Tân Bình
Huyện Thủ Thừa	38	Thị trấn Thủ Thừa	Khu 2, thị trấn Thủ Thừa
	39	Xã Nhị Thành	Ấp 1, xã Nhị Thành
	40	Xã Bình Thạnh	Ấp Bình Lương 1, xã Bình Thạnh
	41	Xã Bình An	Ấp Vàm Kinh, xã Bình An
	42	Xã Mỹ Phú	Ấp 3, xã Mỹ Phú
	43	Xã Mỹ An	Ấp 2, xã Mỹ An
	44	Xã Mỹ Lạc	Ấp Mỹ Hòa, xã Mỹ Lạc
	45	Xã Long Thuận	Ấp 2, xã Long Thuận
	46	Xã Long Thạnh	Ấp 2, xã Long Thạnh
	47	Xã Mỹ Thạnh	Ấp 4, xã Mỹ Thạnh
	48	Xã Tân Thành	Ấp 3, xã Tân Thành
	49	Xã Tân Long	Ấp 2, xã Tân Long
Huyện Bến Lức	50	Thị trấn Bến Lức	Khu phố 1, thị trấn Bến Lức
	51	An Thạnh	Ấp 1 A, xã An Thạnh
	52	Lương Hòa	Ấp 6, xã Lương Hòa
	53	Tân Hòa	Ấp 1, xã Tân Hòa
	54	Lương Bình	Ấp 4, xã Lương Bình
	55	Thạnh Lợi	Ấp 5, xã Thạnh Lợi
	56	Thạnh Hòa	Ấp 2, xã Thạnh Hòa
	57	Bình Đức	Ấp 2, xã Bình Đức
	58	Thạnh Đức	Ấp 4, xã Thạnh Đức
	59	Nhựt Chánh	Ấp 3, xã Nhựt Chánh
	60	Long Hiệp	Ấp Chánh, xã Long Hiệp
	61	Phước Lợi	Ấp chợ, xã Phước Lợi
	62	Mỹ Yên	Ấp 5, xã Mỹ Yên
	63	Thanh Phú	Ấp Thanh Hiệp, xã Thanh Phú
	64	Tân Bửu	Ấp 2, xã Tân Bửu
Huyện Cần Đước	65	Xã Phước Vân	ấp 3, xã Phước Vân
	66	Xã Long Trạch	ấp Long Thanh, xã Long Trạch
	67	Xã Long Sơn	ấp 5, xã Long Sơn
	68	Xã Long Hòa	ấp 5, xã Long Hòa
	69	Thị trấn Cần Đước	khu 5, thị trấn Cần Đước
	70	Xã Phước Đông	ấp 1, xã Phước Đông

Huyện, TX, TP	Số TT	Tên UBND xã, phường, thị trấn	Địa chỉ
Huyện Cần Đước	71	Xã Tân Chánh	ấp Đông Trung, xã Tân Chánh
	72	Xã Phước Tuy	ấp 5, xã Phước Tuy
	73	Xã Long Hựu Đông	ấp Cầu Ngang, xã Long Hựu Đông
	74	Xã Long Hựu Tây	ấp Tây, xã Long Hựu Tây
	75	Xã Long Định	ấp 1, xã Long Định
	76	Xã Long Khê	ấp 2, xã Long Khê
	77	Xã Tân Ân	ấp 5, xã Tân Ân
	78	Xã Mỹ Lệ	ấp Rạch Đào, xã Mỹ Lệ
	79	Xã Long Cang	ấp 1, xã Long Cang
	80	Xã Tân Lân	ấp Nhà Thờ, xã Tân Lân
	81	Xã Tân Trạch	ấp 3, xã Tân Trạch
Huyện Cần Giuộc	82	Xã Phước Vĩnh Đông	Ấp Đông An, Xã Phước Vĩnh Đông
	83	Xã Đông Thạnh	Ấp Tây, Xã Đông Thạnh
	84	Xã Phước Lý	Ấp Phước Lý, Xã Phước Lý
	85	Xã Mỹ Lộc	Ấp Lộc Tiền, Xã Mỹ Lộc
	86	Thị Trấn Cần Giuộc	Khu phố Thanh Ba, Thị Trấn Cần Giuộc
	87	Xã Phước Lại	Ấp Tân Thanh A, Xã Phước Lại
	88	Xã Long Hậu	Ấp 4, Xã Long Hậu
	89	Xã Thuận Thành	Ấp Thuận Nam, Xã Thuận Thành
	90	Xã Tân Tập	Ấp Tân Đông, Xã Tân Tập
	91	Xã Phước Lâm	Ấp Phước Thuận , Xã Phước Lâm
	92	Xã Phước Vĩnh Tây	Ấp 2, Xã Phước Vĩnh Tây
	93	Xã Long Phụng	Ấp Tây Phú,, Xã Long Phụng
	94	xã Long Thượng	Ấp Long Thạnh, xã Long Thượng
	95	Xã Phước Hậu	Ấp Long Khánh, Xã Phước Hậu
	96	Xã Long An	Ấp 2, Xã Long An
Huyện Đức Hòa	97	Xã Lộc Giang	Ấp Lộc Bình Xã Lộc Giang
	98	Xã An Ninh Tây	Ấp An Thạnh Xã An Ninh Tây
	99	Xã An Ninh Đông	Ấp An Hiệp Xã An Ninh Đông
	100	Thị trấn Hiệp Hoà	Khu phố 2,Thị trấn Hiệp Hoà
	101	Xã Hiệp Hoà	Ấp Hòa Bình 1, Xã Hiệp Hoà
	102	Xã Tân Mỹ	Ấp Chánh Hội Xã Tân Mỹ
	103	Xã Tân Phú	Ấp Chánh Xã Tân Phú
	104	Thị trấn Hậu Nghĩa	Khu A,Thị trấn Hậu Nghĩa
	105	Xã Hoà Khánh Tây	Ấp Tân Bình, xã Hòa Khánh Tây
	106	Xã Hoà Khánh Đông	Ấp Bình Thủy Xã Hoà Khánh Đông
	107	Xã Hoà Khánh Nam	Ấp Hòa Thuận 2, Xã Hoà Khánh Nam
	108	Thị trấn Đức Hoà	Khu vực 3 Thị trấn Đức Hoà
	109	Xã Đức Hoà Hạ	Ấp Bình Tiền 2, Xã Đức Hoà Hạ

Huyện, TX, TP	Số TT	Tên UBND xã, phường, thị trấn	Địa chỉ
Huyện Đức Hòa	110	Xã Đức Hoà Đông	Ấp 3 Xã Đức Hoà Đông
	111	Xã Hựu Thạnh	Ấp 2, Xã Hựu Thạnh
	112	Xã Đức Hoà Thượng	Ấp Nhơn Hòa 1 xã Đức Hoà Thượng
	113	Xã Mỹ Hạnh Nam	Ấp mới 1, Xã Mỹ Hạnh Nam
	114	Xã Mỹ Hạnh Bắc	Ấp Tràm Lạc, Xã Mỹ Hạnh Bắc
	115	Xã Đức Lập Thượng	Ấp Tân Hội, Xã Đức Lập Thượng
	116	Xã Đức Lập Hạ	Ấp Chánh Xã Đức Lập Hạ
Huyện Đức Huệ	117	Xã Mỹ Quý Đông	Ấp 4, xã Mỹ Quý Đông
	118	Xã Mỹ Quý Tây	Ấp 2, xã Mỹ Quý Tây
	119	Xã Mỹ Thạnh Bắc	Ấp 4, xã Mỹ Thạnh Bắc
	120	Xã Mỹ Thạnh Tây	Ấp Voi, xã Mỹ Thạnh Tây
	121	Xã Mỹ Thạnh Đông	Ấp 4, xã Mỹ Thạnh Đông
	122	Xã Mỹ Bình	Ấp 1, xã Mỹ Bình
	123	Xã Bình Hòa Bắc	Ấp Hòa Tây, xã Bình Hòa Bắc
	124	Xã Bình Hòa Nam	Ấp 2, xã Bình Hòa Nam
	125	Xã Bình Hòa Hưng	Ấp 2, xã Bình Hòa Hưng
	126	Xã Bình Thành	Ấp 2, xã Bình Thành
	127	Thị trấn Đông Thành	Khu phố 3, Thị trấn Đông Thành
Huyện Thạnh Hóa	128	Xã Tân Đông	Ấp 3, xã Tân Đông
	129	Xã Tân Tây	Ấp 1, xã Tân Tây
	130	Xã Thủy Đông	Cầu Bến Kè, xã Thủy Đông
	131	Xã Thủy Tây	Ấp 1, xã Thủy Tây
	132	Thị trấn Thạnh Hóa	Khu phố 1, TT Thạnh Hóa
	133	Xã Thuận Nghĩa Hòa	Ấp Vàm Lớn, TN.Hòa
	134	Xã Thạnh Phú	Ấp Thạnh Lập, T. Phú
	135	Xã Thạnh Phước	Cả Sáu, Thạnh Phước
	136	Xã Tân Hiệp	Kênh 61, xã Tân Hiệp
	137	Xã Thuận Bình	Ấp Đồn A, xã Thuận Bình
	138	Xã Thạnh An	Ấp 1, xã Thạnh An
Huyện Tân Thạnh	139	Thị trấn Tân Thạnh	Khu phố 3, thị trấn Tân Thạnh
	140	Xã Kiến Bình	Ấp Bảy mét, xã Kiến Bình
	141	Xã Nhơn Hòa	Ấp Kênh Chà, xã Nhơn Hòa
	142	Xã Tân Bình	Ấp Xóm Than, xã Tân Bình
	143	Xã Tân Hòa	Ấp Văn Phòng, xã Tân Hòa
	144	Xã Nhơn Ninh	Ấp Tân Long. Xã Nhơn Ninh
	145	Xã Tân Thành	Ấp 3, xã Tân Thành
	146	Xã Tân Ninh	Ấp Bằng Lăng, xã Tân Ninh
	147	Xã Tân Lập	Ấp Kênh Nhà Thờ, xã Tân Lập
	148	Xã Nhơn Hòa Lập	Ấp Nguyễn Tán, xã Nhơn Hòa Lập

Huyện, TX, TP	Số TT	Tên UBND xã, phường, thị trấn	Địa chỉ
Huyện Tân Thạnh	149	Xã Hậu Thạnh Đông	Ấp Nguyễn Rớt, xã Hậu Thạnh Đông
	150	Xã Hậu Thạnh Tây	Ấp Ngọc Ân, xã Hậu Thạnh Tây
	151	Xã Bắc Hòa	Ấp Hòa Hưng, xã Bắc Hòa
Huyện Mộc Hóa	152	Xã Bình Hòa Đông	Ấp 1, xã Bình Hòa Đông
	153	Xã Bình Hòa Trung	Ấp Bình Nam, xã Bình Hòa Trung
	154	Xã Bình Thạnh	Ấp Gò Vồ Nhỏ, xã Bình Thạnh
	155	Xã Bình Hòa Tây	Ấp Bình Tây 1, xã Bình Hòa Tây
	156	Xã Tân Thành	Ấp Cả Đá, xã Tân Thành
	157	Xã Tân Lập	Ấp 3, xã Tân Lập, huyện Mộc Hóa
	158	TT Bình Phong Thạnh	Khu phố 2, thị trấn Bình Phong Thạnh
Thị xã Kiến Tường	159	Phường 1	Khu phố 1, phường 1
	160	Phường 2	Khu phố 5, phường 2
	161	Phường 3	Khu phố 1, phường 3
	162	Xã Thạnh Hưng	Ấp Sồ Đô, xã Thạnh Hưng
	163	Xã Tuyên Thạnh	Ấp Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh
	164	Xã Bình Tân	Ấp Cái Đôi Đông, xã Bình Tân
	165	Xã Bình Hiệp	Ấp Ông Nhan Tây, xã Bình Hiệp
	166	Xã Thạnh Trị	Ấp 1, xã Thạnh Trị
Huyện Vĩnh Hưng	167	Xã Khánh Hưng	Ấp Gò Châu Mai, Xã Khánh Hưng
	168	Thị trấn Vĩnh Hưng	Khu phố 2, Thị Trấn Vĩnh Hưng
	169	Xã Vĩnh Thuận	Ấp Cả Nga, Xã Vĩnh Thuận
	170	Xã Vĩnh Trị	Ấp Gò Cát, Xã Vĩnh Trị
	171	Xã Vĩnh Bình	Ấp 1, Xã Vĩnh Bình
	172	Xã Tuyên Bình	Ấp Rạch Mây, Xã Tuyên Bình
	173	Xã Thái Bình Trung	Ấp Trung Trực, Xã Thái Bình Trung
	174	Xã Hưng Điền A	Ấp 3, Xã Hưng Điền A
	175	Xã Thái Trị	Ấp Thái Quang, Xã Thái Trị
	176	Xã Tuyên Bình Tây	Ấp Cả Rưng, Xã Tuyên Bình Tây
Huyện Tân Hưng	177	Xã Hưng Điền	Ấp Cây Me, xã Hưng Điền
	178	Xã Hưng Điền B	Ấp Kinh Mới, xã Hưng Điền B
	179	Xã Hưng Hà	Ấp Hà Thanh, xã Hưng Hà
	180	Xã Hưng Thạnh	Ấp Gò Gòn, xã Hưng Thạnh
	181	Xã Thạnh Hưng	Ấp 1, xã Thạnh Hưng
	182	Xã Vĩnh Thạnh	Ấp Cái Tràm. xã Vĩnh Thạnh
	183	Xã Vĩnh Lợi	Ấp Cả Sách, xã Vĩnh Lợi
	184	Xã Vĩnh Đại	Ấp Vĩnh Ân, xã Vĩnh Đại
	185	Xã Vĩnh Bửu	Ấp 4, xã Vĩnh Bửu

Huyện, TX, TP	Số TT	Tên UBND xã, phường, thị trấn	Địa chỉ
Huyện Tân Hưng	186	Xã Vĩnh Châu A	Ấp Vĩnh Nguyện, xã Vĩnh Châu A
	187	Xã Vĩnh Châu B	Ấp 2, xã Vĩnh Châu B
	188	Thị Trấn Tân Hưng	Số 35, đường 24 tháng 3, khu phố Gò Thuyền A, thị trấn Tân Hưng

Tổng cộng danh sách: có 188 (một trăm tám mươi tám) UBND xã, phường, thị trấn./.

“GIA ĐÌNH CÓ TRÁCH NHIỆM
TẠO ĐIỀU KIỆN CHO CÁC
THÀNH VIÊN CỦA GIA ĐÌNH
TRONG ĐỘ TUỔI QUY ĐỊNH
ĐƯỢC HỌC TẬP
ĐỂ ĐẠT TRÌNH ĐỘ
PHỔ CẬP GIÁO DỤC,
XÓA MÙ CHỮ”

“MỌI CÔNG DÂN
CÓ TRÁCH NHIỆM
VÀ QUYỀN LỢI
ĐƯỢC HỌC TẬP
THƯỜNG XUYÊN,
HỌC TẬP SUỐT ĐỜI”